

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số:.....883...../KSBT-XN-CDHA-TDCN



- Tên khách hàng: **TRẠM CẤP NƯỚC THÔN XÓM CỎ XÃ KHÁNH SƠN**
(XÃ SƠN BÌNH CŨ)
- Địa chỉ: Xã Khánh Sơn - Tỉnh Khánh Hòa
- Mã số mẫu: 12525GS
- Loại mẫu: Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt
- Vị trí lấy mẫu: Tại hộ Lê Mạnh Hùng - Thôn Xóm Cỏ
- Mô tả mẫu: 04 lít đựng trong chai nhựa PE làm Hóa và 01 lít đựng trong chai thủy tinh vô khuẩn làm Vi sinh
- Ngày lấy mẫu: 27/10/2025
- Ngày nhận mẫu: 27/10/2025
- Thời gian kiểm nghiệm: 27/10/2025 đến 07/11/2025
- Ngày hẹn trả kết quả: 14/11/2025
- Thời gian lưu mẫu: Lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ
- Kết quả kiểm nghiệm: Xem trang 2/2

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 11 năm 2025

1 TRƯỞNG KHOA

Ths. Đồng Trần Tình



GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Tình

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng.
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA - TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 0258.3560.811



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Tên chỉ tiêu Xét nghiệm/Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả	Giới hạn cho phép (***)
1	Định lượng Coliforms tổng số ^(*) Phương pháp màng lọc	TCVN 6187-1:2019	52 x 10	< 1
2	Định lượng E.Coli ^(*) Phương pháp màng lọc	TCVN 6187-1:2019	09	< 1
3	Màu sắc (TCU) ^(*)	HACH 8025:2014	12	15
4	Mùi ^(*)	QTKT-HNMV-09:2003 (Ref.SMEWW 2150:2023)	Không phát hiện mùi	Không có mùi lạ
5	pH ^(*)	TCVN 6492:2011	7,17	Trong khoảng 6,0-8,5
6	Độ đục (NTU) ^(*)	TCVN 12402-1:2020	1,49	2
7	Clo dư tự do (mg/L) ^(*)	HACH 58700-00 Colorimeter	KPH LOD=0,02	Trong khoảng 0,2-1,0
8	Permanganat (mg/L)	TCVN 6186:1996	1,6	2
9	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N) (mg/L)	HACH 8038:2017	KPH	1
10	Asen (Arsenic) (As) (mg/L) ^(**)	TCVN 6626:2000	KPH MDL= 0,0004	0,01

Ghi chú:

KPH: không phát hiện

LOD: giới hạn phát hiện

MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp

^(*): Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận

^(**): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

^(***): Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch (QCVN 01-1:2024/BYT)

KẾT LUẬN:

- Về phương diện Hóa lý, mẫu nước có chỉ tiêu Clo dư tự do không đạt ngưỡng giới hạn cho phép, các chỉ tiêu xét nghiệm khác như trên đạt theo **QCVN 01-1:2024/BYT**.

- Về phương diện Vi sinh, mẫu xét nghiệm trên **không đạt** quy chuẩn chất lượng nước sạch theo **QCVN 01-1:2024/BYT**.

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 882 /KSBT-XN-CDHA-TDCN



- Tên khách hàng: **TRẠM CẤP NƯỚC THÔN XÓM CỎ XÃ KHÁNH SƠN**
(XÃ SƠN BÌNH CŨ)
- Địa chỉ: Xã Khánh Sơn - Tỉnh Khánh Hòa
- Mã số mẫu: 12425GS
- Loại mẫu: Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt
- Vị trí lấy mẫu: Tại Trạm cấp nước thôn Xóm Cỏ
- Mô tả mẫu: 04 lít đựng trong chai nhựa PE làm Hóa và 01 lít đựng trong chai thủy tinh vô khuẩn làm Vi sinh
- Ngày lấy mẫu: 27/10/2025
- Ngày nhận mẫu: 27/10/2025
- Thời gian kiểm nghiệm: 27/10/2025 đến 07/11/2025
- Ngày hẹn trả kết quả: 14/11/2025
- Thời gian lưu mẫu: Lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ
- Kết quả kiểm nghiệm: Xem trang 2/2

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 11 năm 2025

1 **TRƯỞNG KHOA**

Ths. Đồng Trần Tình

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Tình



- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng.
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA - TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 0258.3560.811

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Tên chỉ tiêu Xét nghiệm/Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả	Giới hạn cho phép (***)
1	Định lượng Coliforms tổng số ^(*) Phương pháp màng lọc	TCVN 6187-1:2019	78 x 10	< 1
2	Định lượng E.Coli ^(*) Phương pháp màng lọc	TCVN 6187-1:2019	15	< 1
3	Màu sắc (TCU) ^(*)	HACH 8025:2014	14	15
4	Mùi ^(*)	QTKT-HNMV-09:2003 (Ref.SMEWW 2150:2023)	Không phát hiện mùi	Không có mùi lạ
5	pH ^(*)	TCVN 6492:2011	7,25	Trong khoảng 6,0-8,5
6	Độ đục (NTU) ^(*)	TCVN 12402-1:2020	0,91	2
7	Clo dư tự do (mg/L) ^(*)	HACH 58700-00 Colorimeter	KPH LOD=0,02	Trong khoảng 0,2-1,0
8	Permanganat (mg/L)	TCVN 6186:1996	1,8	2
9	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N) (mg/L)	HACH 8038:2017	KPH	1
10	Asen (Arsenic) (As) (mg/L) ^(**)	TCVN 6626:2000	KPH MDL= 0,0004	0,01

Ghi chú:

KPH: không phát hiện

LOD: giới hạn phát hiện

MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp

^(*): Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận

^(**): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

^(***) : Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch (QCVN 01-1:2024/BYT)

KẾT LUẬN:

- Về phương diện Hóa lý, mẫu nước có chỉ tiêu Clo dư tự do không đạt ngưỡng giới hạn cho phép, các chỉ tiêu xét nghiệm khác như trên đạt theo **QCVN 01-1:2024/BYT**.

- Về phương diện Vi sinh, mẫu xét nghiệm trên **không đạt** quy chuẩn chất lượng nước sạch theo **QCVN 01-1:2024/BYT**.